

Bản án số: 22 /2018/HSPT

Ngày: 15/3/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

+ *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Tuấn Long**.

+ *Các Thẩm phán:* Ông **Nguyễn Anh**.

Ông **Lê Thành Trung**.

+ *Thư ký phiên tòa:* Bà **Phạm Lê Trúc Quỳnh** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

+ *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa:* Ông **Võ Văn Thành** - Kiểm sát viên.

Ngày 15/3/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 08/2018/TLPT-HS ngày 16/01/2018 đối với các bị cáo Nguyễn Hoàng L và Nguyễn Thanh T do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 73/2017/HSST ngày 01/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Khánh Hòa.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Hoàng L (Bec Giê), sinh năm 1994 tại Khánh Hòa; Nơi ĐKKTT và chỗ ở: Thôn Đ1, xã Đ, huyện H, Khánh Hòa; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh, tôn giáo: Phật giáo; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; con ông Bùi Văn L1 (1970) và bà Nguyễn Thị L2 (1970); Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Thanh T (Thạch Sùng), sinh năm 1995 tại Khánh Hòa; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn M1, xã M, huyện H, Khánh Hòa; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh, tôn giáo: Không; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; con ông Nguyễn T1 (1974) và bà Huỳnh Thị T2 (1977); Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 07/01/2017, Nguyễn Đức A và Vòng Quang B (trú tại: thôn 2, xã Đ, huyện H) gặp Nguyễn Hoàng L đang điều khiển xe moto

(không rõ biển kiểm soát) chở Nguyễn Thanh T đi vào nhà L. Giữa A và T có mâu thuẫn từ trước nên A nảy sinh ý định đánh T để trả thù. A về nhà lấy 01 cây rựa dài khoảng 50 cm rồi đưa xe moto (không rõ biển kiểm soát) cho B điều khiển quay lại nhà L. Trên đường đi, A và B gặp L điều khiển xe moto (không rõ biển kiểm soát) chở T. A nhảy xuống xe cầm rựa đuổi đánh T thì được L can ngăn. Lúc này, A dùng rựa chém ngang trúng vào tay trái của L gây thương tích nên L bỏ chạy. B đuổi đánh T không được nên quay lại chở A về nhà A. Thấy A và B bỏ đi nên L quay lại lấy xe moto chở T về nhà ông Trương M. Tại đây, L điều khiển xe moto đến trạm y tế xã Đ băng bó vết thương và trả xe cho mẹ rồi đi đến quán game Hoàng Anh để chơi. T mượn điện thoại của ông M gọi cho Nguyễn Văn N lên chở về. Vì không có xe nên N rủ Trần Văn C đi cùng, C đồng ý và điều khiển xe moto 79D1-055.88 chở N lên nhà ông Lương. Sau khi chơi game xong, L mượn xe moto (không rõ biển kiểm soát) của một người đang ngồi chơi tên H (không rõ nhân thân) chở bạn quen biết ngoài xã hội tên Q (không rõ nhân thân) đến nhà ông M tìm gặp T. Tại đây, sợ bị nhóm của A đánh nên T và L lấy 02 cây tre hàng rào dài khoảng 01m, đường kính khoảng 03cm của ông M mang theo người. L điều khiển xe moto mượn của H chở Q, C điều khiển xe moto 79D1-055.88 chở T và N về hướng xã M. Khi đến cầu Đ thì nhóm của L dừng lại để Q quay về trả xe cho H. Trong lúc chờ Q quay lại, nhóm L phát hiện A điều khiển xe moto đi từ hướng xã D2 - cầu Đ nên T và L mỗi người cầm 01 cây tre đã chuẩn bị từ trước chặn xe A lại. A bỏ xe chạy về hướng thôn 2, xã D2 được khoảng 50m thì té ngã. A đứng dậy chạy tiếp thì bị T dùng cây tre đánh vào mặt, A dùng tay ôm đầu thì T đến dùng cây tre đánh liên tiếp 4, 5 cái vào tay. Sau đó, L tiếp tục dùng cây tre đánh liên tiếp vào vùng đầu và người của A gây thương tích. C và N chỉ đứng ngoài nhìn không tham gia đánh A. Do người dân truy hô nên T và L quăng 02 cây tre lại rồi lên xe moto 79D1-055.88 để C điều khiển chở T, L, N về nhà C (thôn M1, xã M) ngủ lại. A được bạn đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa tỉnh Khánh Hòa, đến ngày 19/01/2017 thì xuất viện.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 70/TgT ngày 05/4/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Khánh Hòa xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của Nguyễn Đức A là 18%.

Bản án hình sự sơ thẩm số 73/2017/HSST ngày 01/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện H đã áp dụng khoản 2 Điều 104 - viện dẫn điểm a khoản 1 Điều 104 của Bộ luật hình sự 1999 (khoản 2 Điều 134 - viện dẫn điểm a khoản 1 Điều 134 của bộ luật hình sự 2015); điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 53 Bộ luật hình sự 1999, xử phạt các bị cáo Nguyễn Hoàng L và Nguyễn Thanh T đều **02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù** về tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Lần lượt các ngày 07 và 14/12/2017, các bị cáo Nguyễn Hoàng L và Nguyễn Thanh T đều có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm, vì tại cấp phúc thẩm không có tình tiết giảm nhẹ nào mới.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Kháng cáo của các bị cáo đều còn trong thời hạn luật định nên hợp lệ.

[2] Về nội dung:

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Nguyễn Hoàng L và Nguyễn Thanh T đều đã khai nhận toàn bộ những hành vi mà các bị cáo đã thực hiện như bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, vật chứng và các chứng cứ khác đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra thu thập. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Vào chiều ngày 07/01/2017, Nguyễn Hoàng L và Nguyễn Thanh T đã có hành vi dùng cây tre đánh gây thương tích cho người bị hại Nguyễn Đức A với tỷ lệ thương tật qua giám định là 18%. Tòa án nhân dân huyện H đã xử phạt các bị cáo Nguyễn Hoàng L và Nguyễn Thanh T đều về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo khoản 2 Điều 104 - viện dẫn điểm a khoản 1 Điều 104 của Bộ luật hình sự 1999 (khoản 2 Điều 134 - viện dẫn điểm a khoản 1 Điều 134 của bộ luật hình sự 2015) là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét thấy hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm mất trật tự trị an tại địa phương, gây nên tâm lý hoang mang cho người dân. Hành vi của các bị cáo đã xâm hại trực tiếp đến sức khỏe của người khác, thể hiện sự xem thường pháp luật nên cần xử phạt nghiêm. Xét thấy, tại cấp phúc thẩm không có tình tiết giảm nhẹ gì mới, do đó không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của các bị cáo nên cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Xét thấy hành vi của các bị cáo Nguyễn Hoàng L, Nguyễn Thanh T thuộc trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 104 (viện dẫn điểm a khoản 1 Điều 104) của Bộ luật hình sự 1999. Áp dụng Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội; khoản 3 Điều 7 của Bộ luật hình sự 2015, Hội đồng xét xử quyết định xét xử các bị cáo theo điểm đ khoản 2 Điều 134 (viện dẫn điểm a khoản 1 Điều 134) của Bộ luật hình sự 2015.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị, Tòa án cấp phúc thẩm không xem xét. Các bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Hoàng L, Nguyễn Thanh T và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Hoàng L, Nguyễn Thanh T đều phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 (viện dẫn điểm a khoản 1 Điều 134); điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật hình sự 2015 đối với các bị cáo Nguyễn Hoàng L, Nguyễn Thanh T.

- Tuyên xử:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng L (Bec giê) 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T (Thạch sùng) 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Các bị cáo Nguyễn Hoàng L, Nguyễn Thanh T mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- TAND huyện H;
- VKSND huyện H;
- Công an huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; Ấn văn; Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tuấn Long